

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Tống Thị P, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Ông Đoàn Văn S, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/3/2023, bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S đã thống nhất các nội dung sau:

- Về hôn nhân: Bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S tự nguyện ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa S thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S tự nguyện ly hôn với nhau.
- Về con chung: Bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: không

2. Về Lệ phí giải quyết Việc dân sự là 300.000 đồng, Bà Tống Thị P và ông Đoàn Văn S phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002605 ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Xuân Thi